TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-PT
Ngày 24-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Chum.

Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hoàng Minh Như - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:*** Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 259/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024 do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 194/2024/HS-ST ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- *Bị cáo bị kháng cáo:* Phạm Văn H, sinh năm 1964, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: khu phố P, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1 và bà Trần Thị R, bị cáo có vợ là Đặng Thị C và có 03 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2018 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố), tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" (Bản án số 191/2018/HS-ST ngày 11/12/2018), chấp hành xong hình phạt ngày 04/4/2020; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2021 đến ngày 22/7/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo:* Bà Ngô Thị T, sinh năm 1978, nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nơi tạm trú: nhà trọ Bùi Đức V, đường D, tổ C, khu phố A, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Ngô Thị T, cháu Lê Trọng N: Ông Phùng Văn H2 – Luật sư Công ty L – Đoàn Luật sư tỉnh B, có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác liên quan đến kháng cáo, kháng nghị:*

Bị đơn dân sự: Bà Đặng Thị C, sinh năm 1976; nơi cư trú: khu phố P, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H có giấy phép lái xe hạng B2 do Sở Giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 07/02/2014, có giá trị đến ngày 07/02/2024. Phạm Văn H kinh doanh nước đá, hàng ngày H điều khiển xe ô tô tải hiệu KIA, biển số 51C-535.62 đi giao nước đá cho các công ty trên địa bàn phường P, phường V, thị xã (nay là thành phố), tỉnh Bình Dương. Xe ô tô tải hiệu KIA, biển số 51C-535.62 được cấp giấy chứng nhận kiểm định có thời hạn đến hết ngày 31/12/2021. Do xe 51C-535.62 sắp hết thời hạn đăng kiểm nên Phạm Văn H lấy biển số 51C-325.48 gắn vào xe ô tô tải hiệu KIA biển số 51C-535.62 để lưu thông, biển số 51C-535.62 Hiền cất giữ ở nhà tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 07 giờ ngày 26/12/2021, Phạm Văn H điều khiển xe ô tô tải gắn biển số 51C-325.48 chở nước đá đi từ nhà đến Khu công nghiệp V tại phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương để giao nước đá cho các công ty ở trong Khu công nghiệp V. Khi đến Khu công nghiệp V, H điều khiển xe lưu thông trên Đường số B theo hướng từ đường D về đường H để giao hàng nước đá cho Công ty U. Khi xe di chuyển đến trước cổng Công ty U, H cho xe dừng lại và xuống xe giao nước đá cho Công ty U. Sau khi giao xong, H tiếp tục điều khiển xe ô tô tải gắn biển số 51C-325.48 tiến về phía trước khoảng 21 mét rồi bật đèn tín hiệu bên trái (đèn tín hiệu phía trước bên trái hoạt động, các đèn tín hiệu ở bên hông và đuôi xe không hoạt động, không có tín hiệu báo rẽ) và điều khiển chuyển hướng về bên trái để đi vào phần đường ngược chiều bên trái. Khi điều khiển xe chuyển hướng, H quan sát thấy cùng chiều đi của H có 01 xe mô tô đang di chuyển đến nhưng thấy khoảng cách giữa hai xe cách xa nhau nên H tiếp tục điều khiển xe chuyển hướng sang phần đường ngược chiều, khi xe ô tô gắn biển số 51C-325.48 do H điều khiển đi qua gần hết phần đường ngược chiều chỉ còn lại phần đuôi xe chiều dài 1,1 mét nằm trên phần Đường 29 theo hướng từ đường D đi về đường H. Cùng thời điểm này, Nguyễn Thanh N1 điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki, biển số 69F1-498.70 chở phía sau là bà Lê Thị Ý chạy từ sau đến, chạy sang phần đường ngược chiều nên phần đầu xe 69F1-498.70 va chạm vào đầu sau nhíp trục trước bên trái và góc trước bên trái của thùng xe ô tô gắn biển số 51C-325.48. Hậu quả xe mô tô biển số 69F1-498.70 bị hư hỏng, Nguyễn Thanh N1 và bà Lê Thị Ý tử vong.

Sau khi xảy ra vụ việc, Phạm Văn H đến Đồn Công an khu công nghiệp thành phố T tự thú, Đồn Công an khu công nghiệp thành phố T lập biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú và tạm giữ đồ vật liên quan gồm: 01 giấy phép lái xe hạng B2 tên Phạm Văn H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51C-535.62; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe 51C-535.62. Sau đó, Đồn Công an khu Công nghiệp thành phố T chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tạm giữ vật chứng và các tài liệu đồ vật có liên quan gồm: xe ô tô tải gắn biển số 51C-325.48; 01 xe mô tô biển số 69F1-498.70; 01 biển số 51C- 535.62 (ngắn); 01 biển số 51C-535.62 (dài); 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4027236; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 51C-325.48.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là Đường B khu công nghiệp V thuộc phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đường trải nhựa, mặt đường bằng phẳng, chiều rộng mặt đường là 14,4 m, trên đường có vạch sơn màu vàng nét đứt chia mặt đường thành hai chiều xe lưu thông, mỗi bên rộng 7,2 m. Đoạn đường nằm ngoài khu dân cư, vị trí xảy ra va chạm nằm trên phần đường bên trái theo hướng từ đường H đi đường D.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1015/GĐPY ngày 29/12/2021 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Thanh N1 là do đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1016/GĐPY ngày 29/12/2021 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: nguyên nhân chết của nạn nhân Lê Thị Ý là do đa chấn thương.

Tại kết luận giám định số 50/KL-KTHS(SCKT) ngày 30/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận về tình trạng kỹ thuật của xe ô tô gắn biển số 51C-325.48, như sau:

+ Hệ thống động cơ, có cụm chi tiết đầy đủ, hiện tại không có nguồn điện, nhiên liệu, nước làm mát. Tiến hành cấp nguồn điện, nhiên liệu, nước làm mát và kích để động cơ nổ máy (hoạt động).

+ Hệ thống lái: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, hiện tại hệ thống lái vẫn còn tác dụng dẫn động, truyền dẫn hãm phanh theo người điều khiển phương tiện.

+ Hệ thống đèn: Tiến hành cung cấp nguồn điện phù hợp, đèn chiếu sáng phía trước vẫn còn hoạt động, đèn tín hiệu xi nhan không thỏa mãn quy định an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông (đèn xi nhan phía trước có phát sáng, các đèn hông, đèn phía sau không phát sáng do hư hỏng).

Xe ô tô tải gắn biển số 51C-325.48: Qúa trình điều tra xác định xe có biển số 51C-535.62 do ông Lê Đức T1 đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông T1 đã bán lại xe này cho bà Đặng Thị C (là vợ của bị can Phạm Văn H). Ngày 19/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho bà C theo quyết định xử lý vật chứng số 1258 ngày 19/4/2024. Xe mô tô biển số 69F1-498.70: quá trình điều tra xác định xe thuộc sở hữu của ông Nguyễn Thanh N1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe cho ông Nguyễn Thanh B là cha của ông N1 theo quyết định xử lý vật chứng số 23 ngày 28/3/2022.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 194/2024/HS-ST ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2021 đến ngày 22/7/2022.

Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584; 585; 586; 591; 593; 601 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc bị cáo Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị C1 phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị Ý (gồm có bà Ngô Thị T, ông Lê Văn R1, cháu Lê Trọng N) số tiền 86.700.000 đồng (tám mươi sáu triệu bảy trăm nghìn đồng), trừ vào số tiền 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Bị cáo Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị C1 phải tiếp tục bồi thường số tiền 60.700.000 đồng (Sáu mươi triệu bảy trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị C1 phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lê Trọng N, sinh ngày 09/8/2019 số tiền 2.500.000 đồng/tháng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng một tháng), thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 26/12/2021 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử phạt xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Ngày 01/10/2024, người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị Ý là bà Ngô Thị T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt và tăng cấp dưỡng nuôi cháu Lê Trọng N.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại trong hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thụ lý và đưa vụ án ra xét xử theo trình tự phúc thẩm là đúng theo quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Bị cáo Phạm Văn H điều khiển xe cơ giới (xe ô tô) tham gia giao thông đường bộ không đảm bảo an toàn kỹ thuật, không sử dụng tín hiệu khi rẽ gây ra hậu quả chết hai người đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng Nguyễn Thanh N1 cũng có lỗi dẫn đến tai nạn giao thông và gây ra cái chết của bị hại Lê Thị Ý, do đó xác định ông N2 chết không phải lỗi của bị cáo nên xác định hành vi của bị cáo H cấu thành thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là không đúng pháp luật. Tuy nhiên việc vị cáo phạm tội có phần lỗi của ông N1 nên đề nghị xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ

nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận, tuyên bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Ngô Thị T, cháu Lê Trọng N trình bày ý kiến tranh luận: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là không phù hợp. Trong vụ án này bị cáo có vi phạm Luật giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn hậu quả làm chết 02 người là tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Việc ông N1 có một phần lỗi chỉ là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo và bị đơn dân sự là bà Đặng Thị C thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo mức lương tối thiểu vùng là 4.960.000 đồng/tháng và cấp dưỡng một lần. Buộc bị cáo và bà C phải bồi thường tổn thất về tinh thần 100 tháng lương cơ sở; bị cáo phải bồi thường chi phí mai táng là 33.000.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: giữ nguyên kháng cáo theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo H và tăng cấp dưỡng nuôi cháu Lê Trọng N, tăng bồi thường trách nhiệm dân sự.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Phạm Văn H có giấy phép lái xe hạng B2 do Sở Giao thông - Vận tải Thành phố H cấp ngày 07/02/2014, có giá trị đến ngày 07/02/2024. Ngày 26/12/2021, tại đường B khu công nghiệp V II thuộc phường V, thị xã (nay là thành phố), tỉnh Bình Dương, Phạm Văn H điều khiển xe ô tô tải gắn biển số 51C-325.48 chuyển hướng không có tín hiệu báo rẽ, không không đảm bảo an toàn, Phạm Văn H điều khiển xe chuyển hướng đi sang gần hết phần đường ngược chiều chỉ còn lại phần đuôi xe chiều dài 1,1 mét nằm trên phần đường 29 theo hướng từ đường D đi về đường H. Nguyễn Thanh N1 điều khiển xe mô tô hiệu Zuzuki, biển số 69F1-498.70 chở phía sau là bà Lê Thị Ý chạy từ sau đến, chạy sang phần đường ngược

chiều nên phần đầu xe 69F1-498.70 va chạm vào đầu sau nhíp trục trước bên trái và góc trước bên trái của thùng xe ô tô gắn biển số 51C-325.48. Sau tai nạn Nguyễn Thanh N1 và bà Lê Thị Ý tử vong.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là đường B khu công nghiệp V II thuộc phường V, thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên. Đoạn đường thẳng, đường trãi nhựa, mặt đường bằng phẳng, chiều rộng mặt đường là 14,4 m, trên đường có vạch sơn màu vàng nét đứt chia mặt đường thành hai chiều xe lưu thông, mỗi bên rộng 7,2 m. Đoạn đường nằm ngoài khu dân cư, vị trí xảy ra va chạm nằm trên phần đường bên trái theo hướng từ đường H đi đường D. Cơ chế hình thành dấu vết trên giữa xe ô tô biển số 51C-325.48 và xe mô tô biển số 69F1-498.70 là: phần đầu xe mô tô va chạm vào hông trái xe ô tô theo hướng từ trái qua phải, từ sau về trước xe ô tô làm xe mô tô đổ ngã qua trái va chạm với mặt đường tạo ra các dấu vết trên phương tiện, va chạm xảy ra là phần đầu xe mô tô va chạm vào hông trái xe ô tô theo hướng từ trái qua phải, từ sau về trước xe ô tô. Vị trí va chạm là đoạn đường thẳng, mặt đường bằng phẳng, chiều rộng mặt đường là 14,4m, trên đường có vạch sơn màu vàng nét đứt chia mặt đường thành hai chiều xe lưu thông, mỗi bên rộng 7,2m. Vị trí xảy ra va chạm nằm trên phần đường bên trái theo hướng từ đường H đi đường D, cách lề trái 3,3m, cách vạch sơn vàng nét đứt chia mặt đường thành 2 chiều là 3.9m, cách lề phải là 11,1m. Tại Kết luận giám định số 50/KL-KTHS(SCKT) ngày 30/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận về tình trạng kỹ thuật của xe ô tô gắn biển số 51C-325.48, đèn tín hiệu xi nhan không thỏa mãn quy định an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông (đèn xi nhan phía trước có phát sáng, các đèn hông, đèn phía sau không phát sáng do hư hỏng).

Xét thấy, bị cáo là người được cấp giấy phép lái xe theo quy định, biết rõ các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ nhưng không nghiêm chỉnh chấp hành mới dẫn đến vụ tai nạn giao thông. Bản thân xe ô tô do bị cáo điều khiển đang ở sát mép lề phải khi chuyển hướng sang trái để sang làn đường ngược lại, bị cáo điều khiển xe qua đường trong khi bị cáo biết rõ đèn tín hiệu ở bên hông trái và đuôi xe bên trái không hoạt động, khi bị cáo chuyển hướng làm cho bị hại di chuyển cùng chiều phía sau bị cáo không biết, do đó khi chạy đến không kịp xử lý đã đâm vào hông trái xe của bị cáo tại phần đường ngược chiều. Bị cáo điều khiển xe ôtô chuyển hướng sang làn đường ngược chiều không đảm bảo tín hiệu báo rẽ, không đảm bảo an toàn, không chấp hành quy tắc giao thông đưa xe cơ giới không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật tham gia giao thông là vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 8; khoản 1 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn làm bị hại Lê Thị Ý và Nguyễn Thanh N1 chết.

Đối với hành vi của Nguyễn Thanh N1. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thanh N1 điều khiển xe mô tô cùng chiều phía sau xe của bị cáo, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước, lưu thông không đúng phần đường, vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 12; khoản 3 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ, dẫn đến va chạm với xe ô tô của Phạm Văn H điều khiển. Hậu quả làm chết Lê Thị Ý là người ngồi phía sau. Hành vi của Nguyễn Thanh N1 đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại

Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, do Nguyễn Thanh N1 đã chết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T không xem xét trách nhiệm hình sự của N1 trong vụ án.

Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng do Nguyễn Thanh N1 cũng có lỗi nên xác định hậu quả vụ án chỉ chết một người và xét xử bị cáo H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là chưa phù hợp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp có một lỗi của bị hại Nguyễn Thanh N1.

[4] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy: Như phân tích nhận định trên, hành vi của bị cáo điều khiển xe cơ giới (xe ô tô) tham gia giao thông đường bộ không đảm bảo an toàn kỹ thuật, không sử dụng tín hiệu khi rẽ gây ra hậu quả chết hai người đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong trường hợp này thuộc trường hợp có một lỗi của bị hại Nguyễn Thanh N1 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại, nhưng có cân nhắc để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Đối với yêu cầu kháng cáo tăng cấp dưỡng nuôi cháu Lê Trọng N, xét thấy: cháu N là con ruột của Nguyễn Thanh N1 và Lê Thị Ý. Tuy nhiên do cha mẹ cháu N đã chết, nguyên nhân chết do bị cáo H sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ gây ra, nên bị cáo và chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường theo quy định tại Điều 601 Bộ luật Dân sự. Theo quy định tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP thì "*Mức cấp dưỡng căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng, nhưng không thấp hơn 01 tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người được cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng*". Hiện nay cháu N đang sinh sống và học tập tại phường V, thành phố T, có mức lương tối thiểu vùng I theo quy định tại Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 là 4.960.000 đồng/tháng. Do đó bị cáo và chủ sở hữu xe ô tô biển số là 51C-535.62 là bà Nguyễn Thị C1 phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Trọng N mức cấp dưỡng là 4.960.000 đồng/tháng. Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo cấp dưỡng một lần, yêu cầu này không phù hợp với khả năng kinh tế của bị cáo nên Hội đồng chỉ có căn cứ buộc bị cáo và bị đơn dân sự thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng, mức cấp dưỡng là 4.960.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Đối với yêu cầu bồi thường chi phí mai táng, xét thấy: theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện chi phí mai táng: tiền hòm, đồ tẩn liệm, chi phí vận chuyển xác từ Bình Dương về Cà Mau tổng cộng là 33.000.000 đồng nên yêu cầu kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ.

Đối với yêu cầu kháng cáo buộc bị cáo và bị đơn dân sự phải bồi thường tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp Lê Thị Ý với mức 100 tháng lương cơ sở, xét vụ tai nạn giao thông xảy ra có một phần lỗi của Nguyễn Thanh N1 nên Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng bồi thường tổn thất về tinh thần cho những người

hàng thừa kế thứ nhất của Lê Thị Ý gồm: ông Lê Văn R1 (cha bà Ý), bà Ngô Thị T (mẹ bà Ý), cháu Lê Trọng N (con bà Ý) tổng cộng là 50 tháng lương cơ sở với số tiền là 117.000.000 đồng.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Phần trình bày của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại là có căn cứ một phần nên Hội đồng xét xử không chấp nhận, phần còn lại là không có căn cứ chấp nhận.

[7] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[8] Án phí phúc thẩm: Bị cáo là người cao tuổi không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị Ý là bà Ngô Thị T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 194/2024/HS-ST ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn H và phần nghĩa vụ cấp dưỡng như sau:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2021 đến ngày 22/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 591; 593; 601 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc bị cáo Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị C1 phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị Ý (gồm có bà Ngô Thị T, ông Lê Văn R1, cháu Lê Trọng N) số tiền 150.000.000 đồng, được khấu trừ số tiền 26.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Bị cáo Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị C1 phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 124.000.000 đồng (một trăm hai mươi bốn triệu đồng).

Buộc bị cáo Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị C1 phải có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Trọng N, sinh ngày 09/8/2019, mức cấp dưỡng 4.960.000 đồng/tháng (bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng một tháng), thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 26/12/2021 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Trường hợp có thay đổi mức lương tối thiểu vùng thì áp dụng mức lương tối thiểu mới theo quy định của pháp luật.

Bà Ngô Thị T là người giám hộ cho cháu Lê Trọng N, sinh ngày 09/8/2019 được đại diện cho cháu N nhận các khoản bồi thường.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí:

Bị cáo là người cao tuổi nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Bà Nguyễn Thị C1 phải chịu 3.250.000 (ba triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT 1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, NHMN 22.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Sỹ Trứ